

Số: 485 /CTr-SGDĐT

Hà Nam, ngày 17 tháng 2 năm 2017

## CHƯƠNG TRÌNH

### Hành động của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nam về phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2020

Căn cứ Công văn số 268-CV/TU ngày 01/9/2016 của Tỉnh ủy Hà Nam về việc xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Nam lần thứ XIX; Chương trình hành động số 229/CTHĐ-UBND ngày 07/2/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam nhiệm kỳ 2016-2021, từ thực tiễn phát triển giáo dục của tỉnh trong thời gian vừa qua, Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng *Chương trình hành động phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2020* với những nội dung cơ bản như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xác định các nhiệm vụ chủ yếu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Nam lần thứ XIX và chương trình hành động của ngành giáo dục về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo ban hành kèm theo Quyết định số 1215/QĐ-BGDĐT ngày 04/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Xác định các nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TU về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Hà Nam đến năm 2020, Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức 2, phổ cập giáo dục trung học cơ sở, thực hiện tốt phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; chú trọng giáo dục nhân cách lý tưởng, kỹ năng sống, làm việc, giữ vững chất lượng giáo dục phổ thông, giáo dục mũi nhọn ở thứ hạng cao. Đẩy mạnh xây dựng trường chuẩn quốc gia. Thực hiện hiệu quả Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân; Đề án xây dựng trường THCS chất lượng cao; Đề án thí điểm tuyển học sinh THCS vào trường chuyên Biên Hòa. Tiếp tục thu hút các trường đại học công lập, các trường đại học, cao đẳng nghề của nước ngoài vào Khu Đại học Nam Cao.

3. Chương trình hành động là căn cứ để Sở Giáo dục và Đào tạo, cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch hành động theo chức năng nhiệm vụ của mình và chỉ đạo, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết số 29-NQ/TW, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Nam lần thứ XIX; Chương trình hành động số 229/CTHĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh, Quyết định số 1215/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## II. NỘI DUNG

1. Tiếp tục quán triệt sâu sắc và triển khai thực hiện nghiêm túc có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về *"Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế"* tại địa phương. Công tác phổ cập giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia phải được cụ thể hoá thành chủ trương, nghị quyết của các cấp uỷ Đảng, Hội đồng nhân dân và kế hoạch hành động cụ thể của chính quyền các địa phương. Ngành giáo dục tích cực, chủ động tham mưu với cấp uỷ, HĐND, UBND để thực hiện mục tiêu công tác phổ cập, xây dựng trường chuẩn quốc gia đúng tiến độ.

Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về sự cần thiết phải đổi mới tư duy giáo dục và thực hiện chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện về giáo dục và đào tạo.

2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân cho 100% học sinh lớp 3, 4, 5, 6, 7; dạy đại trà cho 100% học sinh lớp 8 từ năm học 2016 - 2017 và 100% học sinh lớp 10 từ năm học 2018 - 2019. Tăng cường dạy bổ trợ tiếng Anh với giáo viên nước ngoài đảm bảo đáp ứng được yêu cầu dạy và học tiếng Anh theo chương trình mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện hiệu quả đề án thí điểm tuyển học sinh THCS vào trường THPT chuyên Biên Hòa; tiếp tục thu hút các trường đại học công lập, các trường đại học, cao đẳng nghề nước ngoài vào Khu Đại học Nam Cao.

3. Bồi dưỡng nâng cao chất lượng toàn diện đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, coi trọng giáo dục đạo đức nghề nghiệp, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, đặc biệt nhận thức về sự cần thiết đổi mới giáo dục và đào tạo. Tiếp tục thực hiện đề án quy hoạch phát triển nhân lực ngành giáo dục. Tiếp tục thực hiện các chính sách ưu đãi về vật chất và tinh thần tạo động lực cho các nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục về tư tưởng chính trị, đạo đức, trình độ đào tạo, năng lực nghề nghiệp. Thực hiện chương trình đào tạo lại, chương trình bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ nhà giáo

và cán bộ quản lý giáo dục. Đổi mới cách thức tuyển dụng, đánh giá, sử dụng và bổ nhiệm nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục. Rà soát và đưa ra khỏi ngành hoặc bố trí công việc khác đối với những người không đủ năng lực, phẩm chất. Căn cứ vào chính sách chung của Nhà nước, tham mưu với UBND tỉnh ban hành chính sách cụ thể phù hợp với điều kiện đặc thù của tỉnh.

4. Tập trung các giải pháp để nâng cao chất lượng dạy và học theo định hướng đổi mới căn bản, toàn diện về giáo dục và đào tạo: Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong đó chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, năng lực sáng tạo, năng lực thực hành, năng lực ngoại ngữ và tin học; đẩy mạnh giáo dục mũi nhọn, coi trọng giáo dục truyền thống, ý thức chấp hành pháp luật; thực hiện tốt phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT. Đổi mới phương pháp dạy học; đổi mới về kiểm tra, đánh giá; sử dụng hiệu quả phòng học bộ môn, thiết bị, đồ dùng dạy học; sử dụng thư viện điện tử, thư viện chuẩn; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy, học tập; đổi mới về hoạt động ngoại khoá; giữ vững chất lượng giáo dục phổ thông, giáo dục mũi nhọn ở thứ hạng cao.

5. Xây dựng và triển khai các đề án, chương trình mục tiêu quốc gia để tăng cường cơ sở vật chất, phát triển giáo dục và đào tạo. Xây dựng và thực hiện các chính sách nhằm đảm bảo bình đẳng về cơ hội học tập; tiếp tục xây dựng xã hội học tập; hỗ trợ và ưu tiên phát triển giáo dục và đào tạo nhân lực cho các đối tượng chính sách xã hội, người nghèo. Làm tốt hơn nữa công tác xã hội hoá giáo dục, đặc biệt là đối với các địa bàn khó khăn. Khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, tổ chức và người dân đầu tư phát triển các loại hình giáo dục ngoài công lập, đặc biệt ở khu vực thành thị, vùng có đủ điều kiện thích hợp. Tăng cường sự phối hợp giữa gia đình - nhà trường - các tổ chức xã hội và cộng đồng; xây dựng mối quan hệ giữa nhà trường và cộng đồng xã hội trong việc tham gia làm chuyển biến chất lượng, phát triển giáo dục... Tuyên truyền vận động, tạo sự đồng thuận trong xã hội để mọi người dân ủng hộ và chia sẻ trách nhiệm với Nhà nước trong đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giáo dục và đào tạo. Xây dựng phương án và cơ chế huy động các nguồn vốn đầu tư để cân đối vốn cho phát triển giáo dục và đào tạo của tỉnh đến năm 2020. Đẩy mạnh xây dựng trường chuẩn quốc gia; giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

6. Mở rộng và tăng cường hợp tác với các cơ quan, tổ chức và các cơ sở đào tạo của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; hợp tác với các tỉnh trong vùng

Đồng bằng sông Hồng; tăng cường hợp tác quốc tế. Phát triển, mở rộng giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

7. Tiếp tục thực hiện đổi mới quản lý giáo dục, tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của các cơ sở giáo dục, gắn trách nhiệm với quyền hạn sử dụng nhân sự và tài chính; tăng cường công tác thanh tra giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; đẩy mạnh hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục, công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài đối với một số đơn vị có đủ điều kiện theo quy định; đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành; rà soát, điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách hiện có liên quan đến phát triển hệ thống giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh; tập trung tăng cường công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp quản lý, đổi mới mạnh mẽ quản lý nhà nước về giáo dục.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở phối hợp với phòng Chính trị, tư tưởng tổ chức tuyên truyền phổ biến, triển khai Chương trình hành động

a) Tổ chức quán triệt các nhiệm vụ trong Chương trình hành động của ngành giáo dục đến các đơn vị, cơ sở giáo dục.

b) Văn phòng Sở phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí chủ động tổ chức tuyên truyền, giới thiệu các nhiệm vụ và giải pháp thực hiện của ngành trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên cổng thông tin điện tử của Sở.

2. Các đơn vị trực thuộc Sở xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai chương trình và nhiệm vụ của đơn vị; định kỳ 6 tháng (tháng 6) và một năm (tháng 12) có báo cáo đánh giá gửi Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Chánh Văn phòng Sở có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện chương trình của các đơn vị, định kỳ báo cáo và kiến nghị với Lãnh đạo Sở về các biện pháp cần thiết, bảo đảm chương trình được thực hiện hiệu quả và đồng bộ. *Thư*

#### Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- LĐ Sở (để c/đ);
- Đơn vị thuộc, trực thuộc Sở (để t/h);
- Phòng GDĐT huyện, t/p (để p/h);
- Website Sở;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**



**Đinh Thị Lụa**